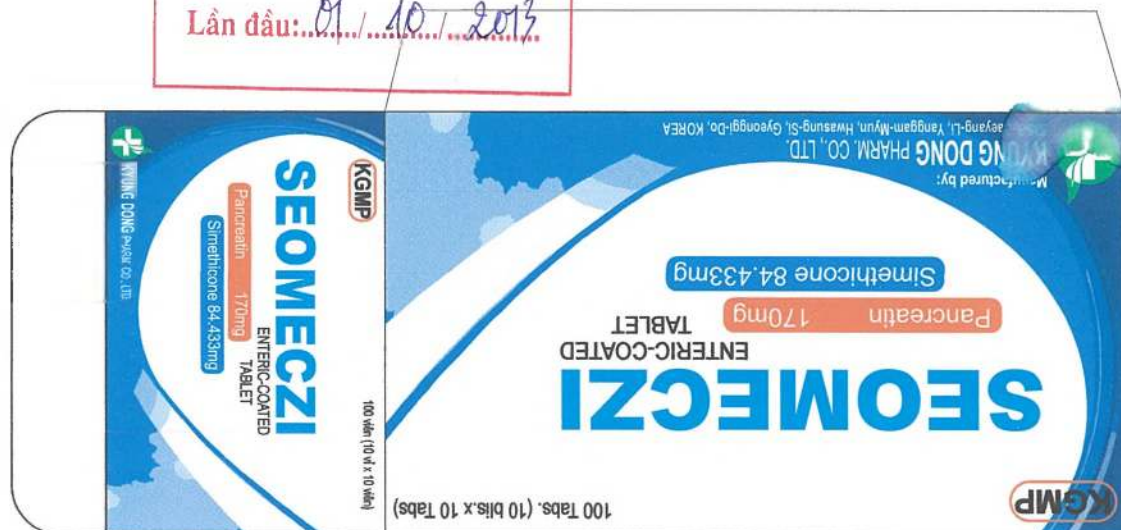


BỘ Y TẾ
CỘNG HÒA VIỆT NAM
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 01/10/2013

125783



COMPOSITION:
Each enteric-coated tablet contains:
Pancreatin..... 170mg
Simethicone..... 84.433mg

STORAGE CONDITIONS:
Store at 30°C or below and Protect from light.

SPECIFICATION: In-house

INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS,

USAGE & ADMINISTRATION,

WARNING, SIDE EFFECTS, OTHER INFORMATION: DNNK :
See the package insert. Địa chỉ :

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE PACKAGE INSERT BEFORE USE



Thành phần:
Mỗi viên bao tan trong ruột chứa:
Pancreatin..... 170mg
Simethicone..... 84.433mg

Điều kiện bảo quản :
Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C.
Tránh ánh sáng.

Chỉ định, Chống chỉ định, Cách sử dụng & liều dùng, Tác dụng phụ, Thận trọng, Các thông tin khác:
Đọc tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp thuốc.

Tiêu chuẩn : Nhà sản xuất
SĐK/ Visa No. :
Số lô SX/ Lot No. :
NSX/ Mfg. Date : dd/mm/yy
HDI/ Exp. Date : dd/mm/yy

ĐỂ THUỐC NGOÀI TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG



Seo Dong BSK

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc*

SEOMECZI Viên bao tan trong ruột (Pancreatin & Simethicon)

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên bao tan trong ruột chứa:

PANCREATIN 170 MG

SIMETHICON 84,433 MG

Tà được: Colloidal Silicon Dioxid, Cellulose vi tinh thể, Nhôm Silicat, Hydroxypropyl Cellulose, Croscarmellose Natri, Hydroxypropyl Methylcellulose Phthalat 200731, Polyethylen Glycol 400, Diacetylát Monoglycerid, Titan Oxyd, màu vàng FD&C số 5, màu xanh FD&C số 1.

MÔ TẢ:

Viên bao tan trong ruột hình thuôn dài, hai mặt lõm, màu xanh lá cây nhạt.

DƯỢC LÝ:

Dược lực học

Pancreatin:

Pancreatin là các enzym tuyến tụy (amylase, lipase, protease), thủy giải chất béo thành glycerol và acid béo, tiêu hóa protein thành các peptid, proteose và các dẫn xuất, chuyển tinh bột thành dextrin và đường.

Simethicon:

Simethicon làm giảm sức căng bề mặt của bọt khí, được dùng làm thuốc chống đầy hơi.

Dược động học:

Pancreatin:

Chưa nghiên cứu về dược động học do các enzym tác động tại đường tiêu hóa, sau khi tác động, các enzym tự phân hủy tại ruột.

Simethicon:

Simethicon được thải trừ ra phân ở dạng không biến đổi.

CHỈ ĐỊNH:

Seomeczi được dùng trong trường hợp rối loạn tiêu hóa, ăn không ngon, bội thực, ăn không tiêu, đầy hơi do ăn không tiêu.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn : 1~2 viên/lần, 3 lần/ngày, uống sau khi ăn

Trẻ em (8~14 tuổi) : 1 viên/lần, 3 lần/ngày, uống sau khi ăn.

Nên nuốt nguyên viên.

Không nhai hoặc bẻ viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Viêm tụy cấp hoặc đợt cấp tính của bệnh viêm tụy mạn.

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

Pancreatin có thể kích ứng niêm mạc miệng. Không nên nhai thuốc.

Tránh dùng liều cao ở bệnh nhân xơ túi mật.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:



Các tác dụng trên đường tiêu hóa như khó chịu đường tiêu hóa, buồn nôn và nôn mửa. Đau bụng có thể xảy ra, chủ yếu ở trẻ em bị xơ túi mật dùng liều cao chế phẩm pancreatin. Có thể bị tăng acid uric huyết và tăng acid uric niệu.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn có liên hệ đến sự sử dụng thuốc.

SỬ DỤNG Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai và cho con bú nên thận trọng khi dùng, tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ.

TÁC DỤNG TRÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không có.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Có thể làm hỏng sự hấp thu acid folic đường uống khi dùng cùng với thuốc này; đối kháng tác dụng hạ đường huyết của acarbose

QUÁ LIỀU VÀ ĐIỀU TRỊ:

- Có thể gây nhuận tràng. Điều trị: hỗ trợ
- Khi quá liều có khả năng tăng acid uric niệu và tăng acid uric máu. Điều trị: ngưng dùng thuốc ngay và có các biện pháp hỗ trợ cần thiết như bù nước.

BẢO QUẢN:

Bảo quản dưới 30°C, tránh ánh sáng. *Để ngoài tầm tay trẻ em.*

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Nhà sản xuất

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐÓNG GÓI: 10 vỉ x 10 viên

Sản xuất bởi:

KYUNG DONG PHARM. CO., LTD.

Địa chỉ: 535-3, Daeyang-Li, Yanggam-Myun, Hwasung-Si, Gyeonggi-Do, HÀN QUỐC

Tel: 82-31-352-0990 Fax: 82-31-352-0991



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh